

## **ĐÁNH GIÁ SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

**Nguyễn Thọ Thương<sup>1</sup>, Đặng Văn Dung<sup>2</sup>, Võ Văn Lý<sup>1</sup>, Đặng Thành Nhân<sup>3</sup>**

Ngày nhận bài: 13/10/2023; Ngày phản biện thông qua: 02/12/2023; Ngày duyệt đăng: 10/12/2023

### **TÓM TẮT**

Bài viết đánh giá sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới tại huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk thông qua việc khảo sát 150 hộ nông dân trên địa bàn xã Quảng Tiến, xã Ea Kpam, xã Cuôr Đăng, huyện Cư M'gar. Kết quả cho thấy một số tiêu chí cơ bản trong 19 tiêu chí xây dựng NTM đã phản ánh khá toàn diện về kết quả xây dựng NTM trên địa bàn huyện Cư M'gar. Người dân đánh giá cao mức độ cải thiện về cơ sở hạ tầng nông thôn, như điện, đường, trường, trạm, cơ sở vật chất văn hoá, nhà ở dân cư... được đầu tư xây dựng khang trang, góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn. Chất lượng cuộc sống cư dân nông thôn được nâng lên so với trước, mức thu nhập đầu người tăng lên, số hộ nghèo giảm dần qua từng năm. Thông qua đánh giá sự tham gia của người dân vào chương trình xây dựng nông thôn mới, bài viết đã đề xuất được một số giải pháp nhằm tăng cường sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới ở địa bàn nghiên cứu trong thời gian tới.

*Từ khóa: Sự tham gia của người dân, Nông thôn mới, Cư M'gar.*

### **1. MỞ ĐẦU**

Theo Nghị quyết số 26 của Ban Chấp hành trung ương về nông nghiệp, nông thôn đã khẳng định xây dựng NTM là nhiệm vụ vừa mang tính cấp bách, vừa có ý nghĩa chiến lược lâu dài, là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp và phải có sự đầu tư của Nhà nước, được thực hiện đồng bộ trên cơ sở kế thừa và phát triển, có bước đi vững chắc, lộ trình phù hợp đối với từng địa phương.

Cư M'gar là một huyện nằm trong tam giác phát triển kinh tế trọng điểm Thị xã Buôn Hồ - Thành phố Buôn Ma Thuột - Cư M'gar của tỉnh Đắk Lắk. Trong những năm gần đây kinh tế huyện Cư M'gar có nhiều khởi sắc với tốc độ tăng trưởng khá cao so với các địa phương khác trong cả nước, thường xuyên dẫn đầu trong khu vực. Nhờ đó mà đời sống nhân dân cả khu vực thị trấn và nông thôn được cải thiện một cách rõ rệt. Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU về xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030. UBND huyện Cư M'gar đã lập kế hoạch triển khai và thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Từ năm 2021 đến 9 tháng đầu năm 2022, đã có 12/17 xã trên toàn huyện đạt xã NTM. Toàn huyện đã đạt 224/285 tiêu chí (chiếm tỷ lệ 78,59%, bình quân đạt 14,93 tiêu chí/xã).

Trong quá trình xây dựng NTM, người dân huyện Cư M'gar thể hiện rõ vai trò chủ thể trung tâm, mọi nhà và mọi người ra sức đóng góp trí tuệ, công sức, vật chất để xây dựng NTM. Phong trào

thi đua đóng góp ngày công lao động, hiến đất và đóng góp tiền của để xây dựng các công trình hạ tầng nông thôn được thực hiện và lan tỏa trên địa bàn các xã. Kinh tế tập thể phát triển, nhiều mô hình sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao và ổn định được triển khai, nhân rộng, như mô hình hợp tác xã (HTX) trồng cà phê, HTX trồng sầu riêng... Nhờ đó, huyện Cư M'gar trở thành nơi cung ứng nguồn nông sản cho tỉnh Đắk Lắk. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện và nâng cao. Quy chế dân chủ cơ sở theo nguyên tắc "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng" được mở rộng. Mức độ hài lòng của người dân về Chương trình xây dựng NTM trên địa bàn huyện khá cao, và có sự đồng thuận giữa chính quyền và người dân trong xây dựng NTM.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới vẫn còn chậm do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có nhận thức của người dân về Chương trình. Một số địa phương còn lung túng khi lập đề án xây dựng nông thôn mới. Bên cạnh đó, trong thực hiện nội dung xây dựng NTM, một số địa phương mới tập trung cho xây dựng cơ sở hạ tầng; các nội dung về phát triển sản xuất nâng cao thu nhập, phát triển văn hóa, cải thiện và bảo vệ môi trường... chưa được quan tâm chỉ đạo và đầu tư đúng mức nên chưa có chuyển biến rõ nét. Vì vậy, "Đánh giá sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới tại huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk" là rất cần thiết.

<sup>1</sup>Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk;

<sup>2</sup>Giảng viên trường Cao đẳng Đắk Lắk;

<sup>3</sup>Khoa Nông Lâm nghiệp, Trường Đại học Tây Nguyên;

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thọ Thương; ĐT 0812723838; Email: nguyenthothuong0311@gmail.com.

## 2. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Nội dung

- Thực trạng người dân tham gia xây dựng NTM tại huyện Cư M'gar.
- Giải pháp thúc đẩy sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới ở huyện Cư M'gar.

### 2.2. Phương pháp nghiên cứu

#### 2.2.1. Phương pháp thu thập số liệu

Số liệu sơ cấp được thu thập thông qua khảo sát 125 hộ trên địa bàn các xã điểm bao gồm: xã Quảng Tiến, xã Ea Kpam, xã Cuôr Đăng. Nội dung khảo sát bao gồm: các thông tin về hộ, sự tham gia của người dân, hình thức tham gia, mức độ tham gia và đánh giá của người dân về mức độ cải thiện các tiêu chí bằng thang đo Likert 5 mức độ.

#### 2.3. Phương pháp phân tích

- Phương pháp thống kê mô tả: Phương pháp này được sử dụng để mô tả thực trạng tham gia của người dân vào chương trình xây dựng nông thôn mới ở huyện Cư M'gar.
- Phương pháp thống kê so sánh: Phương

pháp này được sử dụng để so sánh mức độ tham gia của người dân và mức độ cải thiện giữa các tiêu chí.

## 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### 3.1. Thực trạng tham gia của người dân trong xây dựng NTM tại huyện Cư M'gar

#### 3.1.1. Sự tham gia của cư dân nông thôn trong tiến trình xây dựng NTM

Sự tham gia của người dân về xây dựng NTM thể hiện ở bảng 1

**Bảng 1. Tham gia vào quá trình xây dựng NTM ở địa phương**

Tham gia	Tần suất	Tỉ lệ
Có	115	92%
Không	10	8%
Tổng cộng	125	100%

Bảng 1 cho thấy có 115 người tham gia, chiếm 92%; có 10 người không tham gia, chiếm 8%.

#### 3.1.2. Hình thức và mức độ tham gia của người dân vào xây dựng NTM

Các hình thức và mức độ tham gia của người dân vào xây dựng NTM cũng khá đa dạng.

**Bảng 2. Các hình thức và mức độ tham gia của người dân vào XD NTM**

Hình thức tham gia	Tần suất	Tỉ lệ (%)
Bản bạc, đóng góp ý kiến	25	20
Đóng góp tiền	112	89.6
Đóng góp ngày công lao động	20	16
Hiến đất đai làm đường, cầu, trường học,...	45	36
Sửa chữa nhà ở theo yêu cầu NTM	105	84
Cải tạo, xây mới hàng rào, cổng rào theo NTM	80	64
Làm nhà vệ sinh trong nhà theo yêu cầu NTM	50	40
Lắp đặt hệ thống nước sạch theo yêu cầu NTM	60	48
Làm nơi đổ rác tập trung theo yêu cầu NTM	70	56
Cải tạo đồng ruộng sản xuất theo NTM	22	17.6
Giám sát chất lượng công trình xây dựng NTM	5	4
Kiểm tra việc sử dụng kinh phí đầu tư NTM	0	0
Tuyên truyền, vận động xây dựng NTM	10	8
Khác (ghi rõ nội dung):.....	0	0

Theo kết quả khảo sát, nhóm tham gia bản bạc, đóng góp ý kiến xây dựng TNM có 25 người, chiếm 20%; nhóm đóng góp tiền có 112 người tham gia, chiếm 89,6%; nhóm đóng góp ngày công lao động 20 người, chiếm 16%; nhóm hiến đất đai làm đường, cầu, trường học... có 45 người, chiếm 36%; nhóm cải tạo, xây mới hàng rào, cổng rào theo yêu cầu xây dựng NTM của xã có 80 người, chiếm 64%; nhóm làm nhà vệ sinh theo yêu cầu xây dựng NTM có 50 người, chiếm 40%; nhóm

lắp đặt hệ thống nước sạch theo yêu cầu NTM có 60 người, chiếm 48%; nhóm làm nơi đổ rác tập trung theo yêu cầu NTM có 70 người, chiếm 56%; nhóm cải tạo đồng ruộng sản xuất theo NTM có 22 người, chiếm 17,6%; nhóm giám sát chất lượng công trình xây dựng NTM có 5 người, chiếm 4%; nhóm tuyên truyền xây dựng NTM có 10 người, chiếm 8%. Không có người kiểm tra việc sử dụng kinh phí xây dựng NMT.

### 3.1.3. Đánh giá của cư dân nông thôn về kết quả xây dựng NTM

Đánh giá của cư dân nông thôn về kết quả xây dựng NTM tại thời điểm khảo sát rất tích cực. Phần lớn người được khảo sát đều ghi nhận những kết quả đạt được từ khi triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM tại

địa phương là rất quan trọng. Đây là tín hiệu phấn khởi cho chính quyền Cư M'gar trong vận động và đồng hành cùng cư dân nông thôn nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được.

Đánh giá theo mức độ cải thiện 5 cấp độ. Cụ thể: 1 là rất không quan trọng; 2 là không quan trọng; 3 là bình thường; 4 là quan trọng; 5 là rất quan trọng.

**Bảng 3. Đánh giá theo mức độ cải thiện 5 cấp độ**

		1	2	3	4	5
1	Điện	1	2	3	4	5
2	Cấp nước sạch sinh hoạt	1	2	3	4	5
3	Giao thông	1	2	3	4	5
4	Thuỷ lợi	1	2	3	4	5
5	Giáo dục	1	2	3	4	5
6	Y tế	1	2	3	4	5
7	Nhà ở dân cư	1	2	3	4	5
8	Thu nhập	1	2	3	4	5
9	Hộ nghèo	1	2	3	4	5
10	Cơ sở vật chất văn hoá	1	2	3	4	5
11	An ninh trật tự	1	2	3	4	5

#### (1) Tiêu chí về điện

**Bảng 4. Kết quả đánh giá mức độ cải thiện tiêu chí điện**

Tiêu chí về Điện	Tần suất	Tỉ lệ%
Rất không quan trọng	1	0.80
Không quan trọng	3	2.40
Bình thường	32	25.6
Quan trọng	75	60.0
Rất quan trọng	14	11.2
<b>Tổng</b>	<b>125</b>	<b>100.</b>

Đối với tiêu chí điện, chỉ có 1 người ý kiến về mức độ cải thiện rất không quan trọng, chiếm 0,8%; có 3 người đánh giá mức độ cải thiện là không quan trọng, chiếm 2,4%; có 32 người người đánh giá mức độ cải thiện bình thường, chiếm 25%; có 75 người đánh giá mức độ cải thiện quan trọng, chiếm 60%; đặc biệt có 14 người đánh giá mức độ cải thiện rất quan trọng, chiếm 11,2%.

#### (2) Tiêu chí về nước sạch

**Bảng 5. Kết quả đánh giá mức độ cải thiện nước sạch sinh hoạt**

Tiêu chí nước sinh hoạt	Tần suất	Tỉ lệ%
Rất không quan trọng	2	1.60
Không quan trọng	5	4.00
Bình thường	40	32.00
Quan trọng	70	56.00
Rất quan trọng	8	6.40
<b>Tổng</b>	<b>125</b>	<b>100.00</b>

Đối với vấn đề cấp nước sạch sinh hoạt cho cư dân nông thôn tại theo đánh giá của người được khảo sát thì mức độ cải thiện rất cao. Có tới 70 người được khảo sát, chiếm 56% trả lời mức độ cải thiện quan trọng; có 40 người, chiếm 32% đánh giá mức độ cải thiện bình thường. Những đối tượng này sau khi rà soát có điểm chung là nơi cư trú gần trung tâm huyện nên hưởng lợi từ chương trình cung cấp nước sạch nối mạng của huyện, số còn lại tự khoan giếng nước ngầm sinh hoạt. Từ kết quả phỏng vấn lãnh đạo các xã khảo sát cho thấy, nhu cầu sử dụng nước sạch sinh hoạt của cư dân nông thôn tại địa bàn huyện rất lớn, việc quan tâm nước sạch nông thôn của chính quyền địa phương đã làm cho những người dân ở đây hài lòng.

#### (3) Tiêu chí về thuỷ lợi

**Bảng 6. Kết quả đánh giá mức độ cải thiện tiêu chí thuỷ lợi**

Tiêu chí thuỷ lợi	Tần suất	Tỉ lệ
Rất không quan trọng	2	1.60
Không quan trọng	14	11.20
Bình thường	72	57.60
Quan trọng	30	24.00
Rất quan trọng	7	5.60
<b>Tổng</b>	<b>125</b>	<b>100.0</b>

Có tới 72 người, chiếm 57% được khảo sát mức độ cải thiện của tiêu chí thuỷ lợi ở mức bình thường; chỉ có 30 người, chiếm 24 % đánh giá mức độ cải thiện quan trọng.

## (4) Tiêu chí về giao thông

**Bảng 7. Kết quả đánh giá mức độ cải thiện tiêu chí giao thông**

Giao thông	Tần suất	Tỉ lệ%
Rất không quan trọng	1	1.25
Không quan trọng	2	1.6
Bình thường	20	16.0
Quan trọng	80	64.0
Rất quan trọng	22	17.6
<b>Tổng</b>	<b>125</b>	<b>100.</b>

Số người đánh giá mức độ cải thiện quan trọng đến 80 người, chiếm 64%; có 22 người đánh giá tiêu chí giao thông có mức độ cải thiện rất quan trọng, chiếm 17%. Kết quả khảo sát đã phản ánh đúng sự phân đầu của chính quyền huyện Cư M'gar, sự cộng đồng trách nhiệm của cư dân nông thôn đóng góp về vật chất, ngày công, hiến đất... để xây dựng các công trình hạ tầng giao thông nông thôn.

## (5). Tiêu chí về giáo dục

**Bảng 8. Kết quả đánh giá mức độ cải thiện tiêu chí giáo dục**

Giáo dục	Tần suất	Tỉ lệ %
Rất không quan trọng	1	0.80
Không quan trọng	2	1.60
Bình thường	15	12.00
Quan trọng	70	56.00
Rất quan trọng	37	29.60
<b>Tổng</b>	<b>125</b>	<b>100.0</b>

Có tới 70 người, chiếm 56% đánh giá mức độ cải thiện quan trọng; 37 người, chiếm 29,6% đánh giá mức độ cải thiện rất quan trọng; chỉ có 2 người, chiếm 1,6% đánh giá mức độ cải thiện không quan trọng.

## (6). Tiêu chí về y tế

**Bảng 9. Kết quả đánh giá mức độ cải thiện tiêu chí y tế**

Tiêu chí y tế	Tần suất	Tỉ lệ%
Rất không quan trọng	0	0
Không quan trọng	2	1.60
Bình thường	25	20.00
Quan trọng	70	56.00
Rất quan trọng	28	22.40
<b>Tổng</b>	<b>125</b>	<b>100.00</b>

Đối với tiêu chí y tế, số người được khảo sát 70 người đều đánh giá mức độ cải thiện quan trọng, chiếm 56%; có 28 người đánh giá mức độ cải thiện rất quan trọng, chiếm 22%; có 25 người

đánh giá mức độ cải thiện bình thường, chiếm 20%, có 2 người đánh giá mức độ cải thiện không quan trọng, chiếm 1,6%. Như vậy, phần lớn đánh giá cao về mức độ cải thiện về y tế, góp phần chăm lo, bảo vệ sức khỏe ban đầu cho cư dân nông thôn. Đội ngũ cán bộ y tế cơ sở đảm bảo về cơ cấu, số lượng và chất lượng khám chữa bệnh ngày càng nâng lên. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế ngày càng tăng.

## (7) Tiêu chí về nhà ở dân cư

**Bảng 10. Kết quả đánh giá mức độ cải thiện tiêu chí nhà ở dân cư**

Nhà ở	Tần suất	Tỉ lệ%
Rất không quan trọng	1	0.8
Không quan trọng	4	3.2
Bình thường	22	17.6
Quan trọng	74	59.2
Rất quan trọng	24	19.2
<b>Tổng</b>	<b>125</b>	<b>100.0</b>

Theo kết quả khảo sát, có 74 người đánh giá mức độ cải thiện nhà ở dân cư quan trọng, chiếm 59,2% và rất quan trọng có 24 người, chiếm 19,2%. Qua phỏng vấn Ban Chỉ đạo xây dựng NTM huyện Cư M'gar và đại diện một số hộ liên quan đến tiêu chí nhà ở dân cư, sự tham gia của người dân khá chủ động, đa số nguồn vốn nội lực là của cư dân nông thôn.

## (8). Tiêu chí về thu nhập

**Bảng 11. Kết quả đánh giá mức độ cải thiện tiêu chí thu nhập**

Thu nhập	Tần suất	Tỉ lệ%
Rất không quan trọng	0	0
Không quan trọng	3	2.40
Bình thường	20	16.00
Quan trọng	80	64.00
Rất quan trọng	22	17.6
<b>Tổng</b>	<b>125</b>	<b>100.0</b>

Có 80 người đánh giá mức độ cải thiện của tiêu chí thu nhập ở mức quan trọng, chiếm 64%; có 22 người, chiếm 17% đánh giá tiêu chí thu nhập ở mức cải thiện rất quan trọng. Điều này cho thấy, chương trình xây dựng NTM tại huyện Cư M'gar có tác động tích cực đến việc nâng cao đời sống và thu nhập của cư dân nông thôn.

## (9). Tiêu chí về hộ nghèo

**Bảng 12. Kết quả đánh giá mức độ cải thiện tiêu chí hộ nghèo**

Tiêu chí hộ nghèo	Tần suất	Tỉ lệ%
Rất không quan trọng	0	0
Không quan trọng	5	4
Bình thường	20	16
Quan trọng	75	60
Rất quan trọng	25	20
<b>Tổng</b>	<b>125</b>	<b>100</b>

Đối với tiêu chí hộ nghèo, kết quả khảo sát cho thấy mức độ cải thiện đáng kể. Trong số 125 người được khảo sát, có tới 75 người, chiếm 60% đánh giá tiêu chí hộ nghèo có mức độ cải thiện quan trọng; 25 người, chiếm 20% đánh giá mức độ cải thiện rất quan trọng. Từ đó cho thấy, hộ nghèo cư dân nông thôn huyện Cư M'gar giảm đáng kể từ kết quả xây dựng NTM được triển khai thực hiện trên địa bàn.

Tóm lại, từ kết quả khảo sát 125 hộ gia đình, cùng với nội dung phỏng vấn một số đối tượng cư dân, chính quyền địa phương, sau khi phân tích một số tiêu chí cơ bản trong 19 tiêu chí xây dựng NTM đã phản ánh khá toàn diện về kết quả xây dựng NTM trên địa bàn huyện Cư M'gar. Người dân đánh giá cao mức độ cải thiện về cơ sở hạ tầng nông thôn, như điện, đường, trường, trạm, cơ sở vật chất văn hóa, nhà ở dân cư... được đầu tư xây dựng khang trang, góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn. Chất lượng cuộc sống cư dân nông thôn được nâng lên so với trước, mức thu nhập đầu người tăng lên, số hộ nghèo giảm dần qua từng năm.

### 3.2. Giải pháp tăng cường sự tham gia của người dân trong xây dựng NTM tại huyện Cư M'gar

Để nâng cao hiệu quả về sự tham gia của người dân trong xây dựng NTM, tác giả xin đề xuất một số giải pháp như sau:

- Cần đẩy mạnh tuyên truyền, làm cho mọi người dân hiểu sâu, hiểu rõ về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, nhất là hiểu rõ vai trò chủ thể, quyền và nghĩa vụ liên quan của cư dân nông thôn trong xây dựng NTM. Phát huy tối đa hiệu quả tuyên truyền thông qua các tổ chức Mặt trận, đoàn thể chính trị, xã hội ở nông thôn. Định kỳ chính quyền địa phương tổ chức đối thoại với người dân những nội dung liên quan đến xây dựng NTM.

- Cần thống nhất về sự tham gia của người dân ở từng địa phương từ hoạt động hội họp, đóng góp ý kiến, kinh phí đến công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động xây dựng NTM.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng NTM các cấp

đủ mạnh để tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM thời gian tới.

- Tranh thủ mọi nguồn vốn đầu tư xây dựng NTM, nhất là huy động nguồn lực tại chỗ do người dân đóng góp để giảm bớt gánh nặng ngân sách cho Nhà nước. Lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án để xây dựng NTM. Có chính sách kêu gọi doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.

- Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo nguyên tắc “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng”.

- Thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động có liên quan đến xây dựng NTM cho người dân nắm, như công tác quy hoạch, tài chính, thông tin về các dự án công trình NTM. Tổ chức họp dân thông tin công khai các nội dung liên quan đến xây dựng NTM.

- Tăng cường tập hợp người dân tham gia vào các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội ở địa phương để tạo điều kiện cho người dân được giao lưu với nhau, cộng đồng trách nhiệm hơn trong xây dựng NTM.

- Chính quyền địa phương cần phải tiếp thu và tôn trọng ý kiến đóng góp của người dân. Kịp thời trả lời những kiến nghị, đề xuất của người dân có liên quan đến xây dựng NTM. Tạo cơ hội cho người dân đóng góp ý kiến xây dựng NTM.

## 4. KẾT LUẬN

Chương trình xây dựng nông thôn mới là chương trình trọng tâm của Nghị quyết số 26-NQ/TW, Nghị quyết toàn diện nhất về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn từ trước tới nay. Sau những năm tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách xây dựng nông thôn mới tại huyện Cư M'gar đã kịp thời cụ thể hóa các văn bản của cấp trên về xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của địa phương.

Việc tổ chức thực hiện chính sách xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện trong những năm qua đạt kết quả như sau: Kết cấu hạ tầng thiết yếu đang tiếp tục được đầu tư; lĩnh vực văn hoá, giáo dục, y tế, môi trường có chuyển biến tích cực; hệ thống chính trị được củng cố; quốc phòng, an ninh trật tự xã hội cơ bản được giữ vững. Cơ cấu kinh tế nông thôn tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - dịch vụ, nâng cao chất lượng - hiệu quả sản xuất. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển ổn định, tái cơ cấu ngành nông nghiệp đang đi đúng hướng, một số cây trồng, con vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao. Việc huy động, lồng ghép

nguồn vốn thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác đã đầu tư nhiều công trình, dự án hạ tầng kỹ thuật quan trọng ở các xã, cơ sở hạ tầng một số vùng ở nông thôn tiếp tục được đầu tư, nâng cấp.

Công tác tuyên truyền, vận động người dân biết về Chương trình xây dựng NTM trên địa bàn huyện Cư M'gar đạt được thành công nhất định.

Người dân đánh giá cao mức độ cải thiện về cơ sở hạ tầng nông thôn, như điện, đường, trường, trạm, cơ sở vật chất văn hoá, nhà ở dân cư... được đầu tư xây dựng khang trang, góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn. Chất lượng cuộc sống cư dân nông thôn được nâng lên so với trước, mức thu nhập đầu người tăng lên, số hộ nghèo giảm dần qua từng năm.

## EVALUATION OF PEOPLE'S PARTICIPATION IN NEW RURAL CONSTRUCTION IN CU M'GAR DISTRICT, DAK LAK PROVINCE

Nguyen Tho Thuong<sup>1</sup>, Dang Van Dung<sup>2</sup>; Vo Van Ly<sup>1</sup>, Dang Thanh Nhan<sup>3</sup>

Received Date: 13/10/2023; Revised Date: 02/12/2023; Accepted for Publication: 10/12/2023

### ABSTRACT

The article evaluates people's participation in building new rural areas in Cu M'gar district, Dak Lak province through a survey of 150 farmer households in Quang Tien commune, Ea Kpam commune, Cuor Dang commune, Cu M'gar district. The results show that some basic criteria in the 19 criteria for building new rural areas have quite comprehensively reflected the results of building new rural areas in Cu M'gar district. People highly appreciate the level of improvement in rural infrastructure, such as electricity, roads, schools, stations, cultural facilities, residential housing... invested in spacious construction, contributing to changing the face of the countryside. The quality of life of rural residents has improved compared to before, the level of per capita income has increased, and the number of poor households has gradually decreased year by year. Through evaluating people's participation in the new rural construction program, the article has proposed a number of solutions to increase people's participation in new rural construction in the study area in the next time.

**Keywords:** *Public Participation, New Rural, Cu M'gar.*

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Chấp hành Trung ương (2008). *Nghị Quyết Hội Nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X về Nông nghiệp, nông dân, nông thôn.*

UBND huyện Cư M'gar, *Báo cáo 9 tháng đầu năm 2022 thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Đắk Lắk.*

UBND huyện Cư M'gar, *Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.*

UBND huyện Cư M'gar, *Báo cáo Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 và cả giai đoạn 2016 - 2020.*

<sup>1</sup>Dak Lak Forest Protection Department;

<sup>2</sup>Dak Lak College;

<sup>3</sup>Faculty of Agriculture and Forestry, Tay Nguyen University;

Corresponding author: Nguyen Tho Thuong; Tel: 0812723838; Email: nguyenthothuong0311@gmail.com